TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2026/HNGĐ-ST
Ngày 27 – 3 – 2026
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Ảnh

Bà Ngô Hồng Dưỡng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia – Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 457/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Tạ Huỳnh M, sinh ngày 17/4/1989, số CCCD: 096189005787, cấp ngày 14/8/2021. Địa chỉ cư trú: Ấp Đồng Tâm A, xã Đ, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

- *Bị đơn*: Anh Lê Hoàng K, sinh ngày 06/9/1991, số CCCD: 096091003655, cấp ngày 14/8/2021. Địa chỉ cư trú: Ấp Đồng Tâm A, xã Đ, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết án nguyên đơn chị Tạ Huỳnh M trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Hoàng K chung sống với nhau vào năm 2011, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, chị M xác định không thể nào tiếp tục chung sống với anh K, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị M xin ly hôn với anh K.

Về con chung: Chị M xác định có 02 người con chung tên Lê Tiểu Đ, sinh ngày 12/6/2012 và Lê Duy Đ1, sinh ngày 17/7/2015, do anh K đang nuôi dưỡng.

Khi ly hôn chị yêu cầu giao hai con cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị M xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Lê Hoàng K, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý về yêu cầu của chị M nhưng anh K không có ý kiến và không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Tạ Huỳnh M có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Lê Hoàng K đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng anh K vắng mặt không lý do; nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Tạ Huỳnh M và anh Lê Hoàng K chung sống với nhau vào năm 2011, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T theo giấy chứng nhận kết hôn số 127/2011 ngày 31/8/2011 nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình. Chị M yêu cầu được ly hôn với anh K, với nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không thể tiếp tục chung sống. Đối với anh K, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử anh K không có ý kiến bằng văn bản hay trực tiếp tranh tụng tại phiên tòa để thể hiện quan điểm đối với yêu cầu của chị M, cũng như tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng cho anh. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa chị M và anh K đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị M, cho chị M được ly hôn với anh K theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị M xác định có 02 người con chung tên Lê Tiểu Đ, sinh ngày 12/6/2012 và Lê Duy Đ1, sinh ngày 17/7/2015, do anh K đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị M yêu cầu giao con cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng. Xét thấy, từ trước đến nay anh K là người trực tiếp nuôi dưỡng Tiểu Đ và Duy Đ1, hiện nay hai con đang sống ổn định, sức khỏe vẫn phát triển bình thường, đều có nguyện vọng được ở với anh K và anh K cũng không có ý kiến gì về việc nuôi con. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị M, giao Tiểu Đ và Duy Đ1 cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con anh K không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị M xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh K không có ý kiến do đó Hội đồng xét xử không đặt xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị M phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 147 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Các điều 9, 51, 53, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Tạ Huỳnh M.

1. Về hôn nhân: Cho chị Tạ Huỳnh M được ly hôn với anh Lê Hoàng K.

2. Về con chung: Giao Lê Tiểu Đ, sinh ngày 12/6/2012 và Lê Duy Đ1, sinh ngày 17/7/2015 cho anh Lê Hoàng K được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Tạ Huỳnh M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Tạ Huỳnh M không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Tạ Huỳnh M phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005947 ngày 05/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà mau; chị M đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Tạ Huỳnh M và anh Lê Hoàng K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 4 – Cà Mau;
- UBND xã Tạ An Khương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Hiền